

NGHỊ QUYẾT
PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÀY 18-9-2012

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT
NHIỆM KỲ 2011-2015

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Cao su Thống Nhất sửa đổi lần thứ 4 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/03/2011;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Hội Đồng Quản Trị ngày 26/06/2012,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Các thành viên HĐQT tham dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2012, dự kiến quý 4/2012 cũng như các biện pháp thực hiện đồng thời yêu cầu Tổng Giám đốc công ty chỉ đạo và thực hiện " thực hành tiết kiệm, chống lãng phí".

Nghị quyết này đã được 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua (5/5)

Điều 2. HĐQT nhất trí thông qua và trình ĐHĐCĐTN 2013 xem xét việc điều chỉnh kế hoạch SXKD đối với các đơn vị như sau:

- NTCS Hoà Bình 2 : 1.176,2 tấn DRC
- NTCS Phong Phú: 400, tấn DRC
- Xi Nghiệp Chế Biến Nông sản Phước Hưng:
 - Thu mua : theo thực tế thực hiện
 - Gia công : 2.200, tấn điều thô
 - Lợi nhuận sau thuế TNDN: 825, triệu đồng
- Nhà máy Thức ăn gia súc Hưng Long:
 - Sản lượng cám chế biến và tiêu thụ : 2.600, tấn
 - Lợi nhuận sau thuế TNDN : 250, triệu đồng

Nghị quyết này đã được 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua (5/5)

NGHỊ QUYẾT PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÀY 18/09/2012-----trang/số: 1/3



[Handwritten signature]

Điều 3. HĐQT nhất trí một số vấn đề sau :

- Chấp thuận việc sáp nhập Xi Nghiệp Chế Biến Nông Sản Phước Hưng và Nhà Máy Chế Biến Thức ăn gia súc Hưng Long và đổi tên thành Xi nghiệp chế biến nông sản và thức ăn chăn nuôi Phước Hưng. Ông Phan Đức Vinh là Giám đốc xí nghiệp phụ trách chung; bà Bùi Thị Nghị là Phó Giám đốc xí nghiệp phụ trách chế biến thức ăn chăn nuôi.

Tổng giám đốc công ty có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc sáp nhập và phê duyệt phương án SXKD sau khi sáp nhập;

- Chấp thuận việc đổi tên Xi Nghiệp xây dựng và chế biến gỗ xuất khẩu Phước Trung thành Xi Nghiệp Chế biến gỗ Phước Trung; Đổi tên Nhà Máy sơ chế cao su Phong Phú thành Nhà Máy Chế biến mù cao su Phong Phú; Đổi tên Nhà Máy chế biến gỗ và cao su Bàu Non thành Nhà Máy chế biến mù cao su Bàu Non;

- Chấp thuận giao cho TGD công ty triển khai việc tính đơn giá tiền lương giao cho các nông trường phải tách ra : tiền lương + tiền thưởng theo sản lượng. Áp dụng việc giao đơn giá lương + thưởng theo sản lượng sẽ có tác dụng làm cho người lao động chấp hành tốt nội quy, và quy trình kỹ thuật khai thác và chế biến cao su.

- Chấp thuận tiền thưởng đối với HĐQT, Ban TGD năm 2011: Thực hiện theo Quyết định số : 1697/QĐ-UBND ngày 24/08/2012 của UBND Tỉnh BRVT và cho phép Chủ Tịch HĐQT chi 29% cho các cá nhân có đóng góp tích cực cho việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của HĐQT. Số còn lại chi : HĐQT (05TV) 61% (trong đó : CTHĐQT kiêm TGD 31%, PCT kiêm PTGD 28% , thành viên độc lập (02TV) 20%, thành viên không độc lập kiêm PTGD 21% , PTGD (01) 6%, BKS 8%, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc (GD & PGD hoặc QĐ và PQĐ) 25%.

- Đối với quỹ tiền thưởng công ty năm 2012: Tổng Giám đốc công ty chỉ đạo Trưởng Phòng TCHC công ty phải sửa đổi lại quy chế khen thưởng sao cho việc xét thi đua khen thưởng phải dựa trên tiêu chí cụ thể, không chung chung, không công bằng và nhận xét cảm tính. Việc này phải hoàn thành trước ngày 20/10/2012.

- Chấp thuận giao cho Ông Phó TGD Phụ trách Tài Chính – Kế toán soạn thảo sửa đổi quy chế quản lý tài chính công ty trên cơ sở phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật.

NGHỊ QUYẾT PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÀY 18/09/2012-----tràng số: 2/3



10020
GIV
HÀN
ĐSU
NHÀ
TRIAVU

Nghị quyết này đã được 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua (5/5)

Điều 4. HĐQT không chấp thuận việc triển khai dự án đầu tư phát triển diện tích trồng cao su tại EaHleo- Tỉnh Đắk Lắk – Cần lưu ý khi đầu tư các dự án trên 10 tỷ đồng , người đại diện phần vốn nhà nước phải xin ý kiến người nắm giữ phần vốn nhà nước.

Nghị quyết này đã được 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua (5/5)

Điều 5. HĐQT nhất trí giao cho Ban Tổng Giám đốc công ty chỉ đạo và phối hợp với các phòng, nông trường trực thuộc và những người có chuyên môn để thẩm định chi tiết tình trạng vườn cây và có báo cáo cụ thể đến HĐQT xem xét quyết định.

Nghị quyết này đã được 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua (5/5)

Điều 6. Điều khoản thi hành:

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết Nghị này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Cao su Thống Nhất .

Nghị quyết này được gửi đến cho từng thành viên trong HĐQT, BKS, Ban TGD./

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



Lê Văn Lợi



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
Nhiệm kỳ 2011-2015

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT
SỐ CHỨNG KHOÁN HDQT

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN Số: 32100
Giờ: Ngày 20 tháng 9 năm 2012

BIÊN BẢN

PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÀY 18-09-2012

- + Thời gian: 08 giờ 30, ngày 18/09/2012
- + Địa điểm: Hội trường A1. Văn Phòng Công Ty Cổ phần cao su Thống Nhất số 256 đường 27/4, phường Phước Hưng, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng tàu.
- + Thành phần:
 1. Ông Lê Văn Lợi - Chủ tịch HĐQT: Chủ trì
 2. Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường – Phó Chủ tịch HĐQT: Thành viên
 3. Ông Nguyễn Văn Thoại – Thành viên HĐQT – Thành viên
 4. Ông Đỗ Khắc Tùng – Thành viên HĐQT – Thành viên
 5. Ông Lê Cao Thương – Thành viên HĐQT – Thành viên
 6. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Trưởng Ban Kiểm soát – tham dự đại diện BKS
 7. Ông Lê Như Sinh – Phó TGĐ HC-QT – KT – Tham dự đại diện Ban TGD

+ **Nội dung chương trình:**

1. Thông qua báo cáo ước thực hiện KHSXKD 9 tháng đầu năm 2012 và dự kiến thực hiện quý 4/2012;
2. Thông qua Phương án sáp nhập Xí nghiệp chế Biến Nông Sản Phước Hưng và Nhà máy chế biến thức ăn gia súc Hưng Long đổi tên thành Xí Nghiệp Chế Biến nông sản và thức ăn chăn nuôi Phước Hưng;
3. Sửa, đổi tên: Nhà Máy sơ chế cao su Phong Phú thành Nhà máy chế biến cao su Phong Phú; Nhà máy chế biến gỗ và cao su Bàu non thành Nhà máy chế biến cao su Bàu non; Xí nghiệp xây dựng và chế biến gỗ xuất khẩu Phước Trung thành Xí nghiệp chế biến gỗ Phước Trung;
4. Điều chỉnh KHSXKD năm 2012;
5. Và một số vấn đề khác như tiền lương, tiền thưởng, sửa đổi quy chế quản lý tài chính công ty.

(Handwritten signature)

(Handwritten signature)

(Handwritten signature)

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

(Handwritten signature)

(Handwritten signature)

+ **Diễn tiến :**

Ông Lê Văn Lợi thay mặt HĐQT khai mạc phiên họp và chào đón tất cả các thành viên HĐQT, đại diện BKS, đại diện Ban TGD tham dự phiên họp, công bố các nội dung chính của chương trình nghị sự phiên họp. Sau đó, Ông Lợi mời Ông Lê Như Sinh báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm và kế hoạch quý 4/2012..

Ông Lê Như Sinh trình bày:

PHẦN THỨ NHẤT:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2012

I/ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD.

Hoạt động SXKD của Công ty trong 9 tháng đầu năm 2012 có những thuận lợi và khó khăn.

1/ Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị đã có các Nghị quyết và Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo triển khai nhiệm vụ kịp thời có hiệu quả công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty;
- Với tinh thần trách nhiệm CB.CNV và NLĐ và sự hỗ trợ của Công Ty TNHH Hưng Nhơn đã đồng lòng chung sức dọn dẹp vườn cây sau cơn bão số 1 để tổ chức sản xuất khai thác lấy mù ngay đầu mùa cạo không để chậm trễ, trồng tái canh đúng thời vụ và bón phân, chăm sóc tốt vườn cây cao su;
- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc, NTCS Hoà Bình 2 đã tổ chức đào tạo, tuyển dụng, bố trí sắp xếp lại lao động cạo mù đầy đủ ổn định ngay từ đầu năm.
- Công tác phun thuốc phòng trừ bệnh hại trên vườn cây cao su vào thời điểm cây thay lá kịp thời đã hạn chế đáng kể các bệnh phấn trắng, héo đen đuôi lá.

2/ Khó khăn:

- Giá cao su những tháng cuối năm 2011 và đầu năm 2012 tiếp tục giảm. Sản phẩm không tiêu thụ được. Đến tháng 5/2012, khi giá cao su đột biến tăng ngắn hạn, Công ty đã tiêu thụ hết sản phẩm cao su tồn kho. Từ tháng 6 đến nay, giá cao su giảm sâu dưới 50 triệu đồng/tấn; Bên cạnh đó, do phải chịu ảnh hưởng của cơn bão số 1, đầu tháng 4/2012, vườn cây cao su của Công ty bị thiệt hại nặng. Thống kê cho đến tháng 9, tổng số cây cao su bị gãy đổ là 55.267 cây, tương đương 140 ha, trong đó:

+ Cây cao su đang khai thác: 52,451 cây (134,5 ha)

+ Cây đang trong thời kỳ KTCB: 2.816 Cây (5,6 ha)

Ngoài ra, trên vườn cây khai thác tại NTCS Hoà Bình 2 còn có số lượng lớn thân cây bị vận xoắn, nhóm gốc. Vườn cây trong thời kỳ kiến thiết cơ bản ở 02 Nông trường bị nghiêng ngã được dựng thẳng bằng giải pháp chằng chống với số lượng 5.436 cây;

Như
Thuận
Thoa
Nguyễn

- Đối với hoạt động chế biến điều : giá mua điều nguyên liệu thì ngay từ đầu vụ đã có những biến động bất thường, vừa triển khai công tác thu mua, vừa thường xuyên theo dõi giá cả để phòng ngừa rủi ro và chỉ thực hiện được 27% so với kế hoạch;

- Tình hình sản xuất thức ăn chăn nuôi tiếp tục gặp nhiều khó khăn do thông tin về thực phẩm dành cho heo siêu nạc có chứa độc tố và dịch bệnh tai xanh quay trở lại , sự tăng mạnh giá đầu vào đối với nguyên vật liệu phục vụ chế biến;

Trước tình hình khó khăn trên, thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã có chỉ đạo cho Giám đốc Nông trường, Xí nghiệp, Quản đốc Nhà máy, các Hội và Đoàn thể tăng cường các biện pháp thực hiện tiết kiệm chống lãng phí nhằm đảm bảo hiệu quả SXKD, tăng cường công tác quản lý bảo vệ sản phẩm. Giai thích, phân tích cho CB, CNV trong Công ty biết những khó khăn trong tình hình kinh tế hiện nay của cả nước nói chung và của Công ty chúng ta nói riêng để có sự đồng cảm, chia sẻ và vận động người lao động ra sức phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 9 THÁNG

1/ Thực hiện kế hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

STT	Tên sản phẩm	ĐVT	Chỉ tiêu kế hoạch	Ước thực hiện 9 tháng	Tỷ lệ %
I	SẢN XUẤT				
1.	Khai thác mũ (quy khô)	Tấn	1.636	844,5	51,6
-	NTCS Hoà Bình 2	Tấn	1.176	630	53,6
	NTCS Phong Phú	Tấn	460	214,5	46,7
2.	Chế biến mũ	Tấn	1.583	803,5	50,75
	SVR	Tấn	1.123	584,4	52,04
	RSS	Tấn	460	227,2	49,40
3.	Gia công mũ	Tấn	325	252	77,54
	SVR	Tấn	300	228	76
	RSS	Tấn	25	24	96
4.	Chế biến điều nhân	Tấn	1.500	406,84	27,12
	Gia công điều nhân	Tấn	2.100	2.086	99,35
	Chế biến thức ăn chăn nuôi	Tấn	3.500	1.786	51,02
II	TIÊU THỤ	Tấn			
	SVR	Tấn	1.153,80	1.185	
	RSS	Tấn	426,08	550	
	Điều nhân	Tấn TP	356,1	97,83	
	Thức ăn chăn nuôi	Tấn	3.500	1.771	50,60

2/ Thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

- Doanh thu: 203.000 triệu đồng

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

3/16

Trong đó:

- Lợi nhuận (trước thuế): 73.000 triệu đồng

- Nộp ngân sách: 22.000 triệu đồng

Ghi chú: Giá bán cao su bình quân:

- Cao su SVR: 72.000 đồng/kg.

- Cao su RSS: 61.500 đồng/kg.

- Hạt điều nhân: 121.978 đồng/kg

- Thức ăn chăn nuôi: 8.719 đồng/kg.

III/ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XDCB.

Vốn đầu tư XDCB theo kế hoạch: 18.352,37 triệu đồng, Thực hiện đầu tư XDCB trong 9 tháng đầu năm: 8.126,47 triệu đồng đạt 44,28 % KH. (Xem phụ lục 1)

IV/ TÌNH HÌNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

Hiện nay Công ty đã được Nhà nước ký hợp đồng cho thuê toàn bộ diện tích đất trồng cao su gồm: Nông trường cao su Hoà Bình 2: 1.715,5 ha và Nông trường cao su Phong Phú: 480,6 ha.

Tuy nhiên, tại Nông trường Phong Phú hiện nay còn một số hộ dân chiếm đất, dời cột mốc ranh giới và một số diện tích cấp chông lên đất dân hay chông lên đường giao thông. Phòng KT-KT-ĐT đã liên hệ cùng Sở Tài nguyên-Môi trường và Phòng Tài nguyên-Môi trường các huyện để giải quyết. Vấn đề còn đang giải quyết chưa xong.

V/ HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG

- Tiến hành đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng và Hệ thống quản lý môi trường năm 2012 vào tháng 7.

- Ban hành chính sách chất lượng và môi trường của Công ty vào tháng 8.

- Các tổ chức chứng nhận DNV (HTQLMT), Quacert (HTQLCL và chất lượng sản phẩm SVR phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3769:2004) đã đánh giá giám sát trong tháng 1/2012 và chứng nhận Công ty duy trì các hệ thống và chất lượng sản phẩm SVR.

- Về chính sách cũng như mục tiêu chất lượng và môi trường cho đến thời điểm hiện tại đang thực hiện, được theo dõi và xem xét lãnh đạo trong họp giao ban Công ty định kỳ hàng tháng.

PHẦN THỨ HAI:

NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH 3 THÁNG CUỐI NĂM VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN.

I/ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT

1/ Khai thác mủ cao su:

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

4/16

Sản lượng : 791,5 Tấn, trong đó:

+ NTCS Hoà Bình 2: 546 Tấn, bằng 46,4% KH năm.

+ NTCS Phong Phú: 245,5 Tấn, bằng 53,4% KH năm.

Đến thời điểm báo cáo, đã cập nhật số liệu về sản lượng thực hiện 8 tháng và 15 ngày tháng 9/2012, nên số liệu ước thực hiện 9 tháng là có cơ sở. Đồng thời qua theo dõi thống kê về tỷ lệ thực hiện của quý IV trong 3 năm 2009-2010-2011 ở 02 Nông trường được phân tích như sau:

- NTCS Phong Phú, tháng 9/2012 đưa diện tích 63,6 ha đủ tiêu chuẩn mở miệng cạo năm thứ nhất chuyển sang kinh doanh và dự kiến sản lượng thực hiện đến cuối năm là 25,5 tấn. (NSBQ 400 kg/ha). Như vậy nhiệm vụ còn lại của NT trong quý IV/2012: 245,5 Tấn tương đương 53,4% (số liệu thống kê tỷ lệ thực hiện quý IV/2009: 40,7% - quý 4/2010: 44,4% và quý 4/2011: 41,5%).

- NTCS Hoà Bình 2, tháng 9/2012 đưa diện tích 38,ha đủ tiêu chuẩn mở miệng cạo năm thứ nhất chuyển sang kinh doanh và dự kiến sản lượng thực hiện 15,2 tấn (Nsbq 400 kg/ha). Như vậy nhiệm vụ còn lại của Nông trường trong quý IV/2012: 546 Tấn tương đương 46,4 % (số liệu thống kê tỷ lệ thực hiện quý IV/2009: 45,07% - quý 4/2010: 47% và quý 4/2011: 45,5%).

2/ Chế biến mủ cao su:

Sản lượng: 779,5 Tấn, trong đó:

+ Nhà máy chế biến Cao su Bàu Non: 538,6 Tấn cao su SVR bằng 47,9 % KH năm.

+ Nhà máy chế biến Cao su Phong Phú: 232,8 Tấn Cao su RSS bằng 50,6% KH năm.

Gia công:

+ Nhà máy chế biến Cao su Bàu Non: 71,5 Tấn cao su SVR

+ Nhà máy chế biến Cao su Phong Phú: 0,4 Tấn Cao su RSS

3/ Chế biến điều nhân:

Tự sản xuất: 1.093,18 Tấn

Gia công: 14 tấn

4/ Chế biến thức ăn chăn nuôi: 1.714 Tấn

II/ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH:

Doanh thu: 27.000 triệu đồng

Lợi nhuận: 5.000 triệu đồng

Nộp ngân sách: 3.000 triệu đồng

III/ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB QUÝ 4 NĂM 2012:

Vốn đầu tư theo kế hoạch: 9.346,4 triệu đồng (Xem phụ lục 02).

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

5/16

Handwritten signatures and initials on the left side of the page.

Handwritten signature.

Handwritten signature.

Handwritten signature.

122
IV
ÁN
SU
HẬT
AUS

IV/ MỘT SỐ BIỆN PHÁP CHỦ YẾU:

1/ Chăm sóc tốt vườn cây trồng mới, đạt MTCL năm 2012 là vào thời điểm cuối năm tỷ lệ cây ghép sống có 3 tầng lá trở lên đạt 98%.

2/ Đối với vườn cây XDCCB, mặc dù chịu ảnh hưởng do cơn bão số 01, các Nông trường đặc biệt quan tâm chăm sóc, đầu tư thâm canh thường xuyên kiểm tra những cây đã chằng chống để dựng thẳng cây, tạo điều kiện thuận lợi cho cây sinh trưởng phát triển bình thường. Phần đầu đạt yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật của Ngành đối với từng vườn cây theo năm tuổi.

3/ Vườn cây khai thác: Mở miệng cạo các vườn cây mới và tiếp tục mở thêm những cây của vườn cây cạo năm 2, đủ tiêu chuẩn mở miệng cạo vào đầu tháng 9.

- Cạo đúng chế độ cạo cho từng vườn cây và đảm bảo quy trình kỹ thuật được hướng dẫn.

- Tổ chức cạo bù những ngày mưa phải nghỉ cạo, không thu hoạch được mù.

- Triển khai bón phân đợt 2, kết hợp giữa phân bón vô cơ với phân bón hữu cơ để nâng cao hàm lượng chất hữu cơ, giúp gia tăng mức độ hấp thu chất dinh dưỡng cho cây. Vì vậy cần tăng cường công tác kiểm tra bón phân không để mất mát, thất thoát.

- Sử dụng thuốc kích thích theo đúng quy định hướng dẫn của Công ty và Ngành Cao su.

- Tập trung công tác bảo vệ sản phẩm tại các vườn cây của các Nông trường.

4/ Chế biến cao su:

- Trước tình hình kinh tế khó khăn về tiêu thụ sản phẩm cao su, hàng tồn kho có thể phải để lâu với số lượng nhiều. Do đó trong hoạt động chế biến phải đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn, kho phải thông thoáng sắp xếp ngăn nắp. Tuyệt đối không để sản phẩm bị biến dạng, mốc, xuống cấp.

- Phải đảm bảo hệ thống XLNT hoạt động liên tục và vận hành tốt, nước thải ra môi trường đạt loại B.

5/ Chế biến hạt điều: Tiếp tục thực hiện hợp đồng gia công theo kế hoạch năm 2012, đảm bảo công việc ổn định cho người lao động.

6/ Chế biến thức ăn chăn nuôi: Ngoài nhiệm vụ sản xuất, thực hiện các hợp đồng đã ký kết với khách hàng và cung cấp cho các đại lý. Cần lưu ý việc thu hồi công nợ, không để khách hàng chiếm dụng vốn quá thời hạn quy định, nợ để quá lâu không thu hồi được.

7/ Chế biến sản phẩm gỗ: Tiếp tục liên hệ với các địa phương, cơ quan, trường học để ký hợp đồng cung cấp sản phẩm, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận.

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

nhua
hinh

Choal
thuan

thuan
nguyen

6/16

8/ Các hệ thống quản lý:

- Soát xét và ban hành trong tháng 9/2012 "Sổ tay chất lượng" nhằm phản ánh những thay đổi của Công ty về phạm vi, cấu trúc HTQLCL, cơ cấu tổ chức, trách nhiệm, quyền hạn, chính sách và các mục tiêu chất lượng hiện tại cho phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

- Chuẩn bị nội dung họp xem xét lãnh đạo của cả 02 Hệ thống quản lý chất lượng và quản lý môi trường. Tổ chức cuộc họp vào tháng 12, trước khi tổ chức chứng nhận đánh giá giám sát theo định kỳ hàng năm.

9/ Ban thanh tra bảo vệ, Giám đốc Nông trường phối hợp chặt chẽ với Công an các huyện, xã và chính quyền địa phương triển khai thực hiện tốt các kế hoạch liên tịch năm 2012 và Kế hoạch 290 của Công ty về công tác bảo vệ vườn cây, sản phẩm mủ cao su và an ninh trật tự trên địa bàn.

10/ Các Trưởng phòng Công ty rà soát lại việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và chỉ đạo của Tổng Giám đốc về nhiệm vụ công tác năm 2012 của phòng mình. Những công việc chưa thực hiện phải nêu rõ nguyên nhân và đưa vào chương trình, kế hoạch triển khai ngay vào đầu quý IV, đây là tiêu chí thi đua khen thưởng cuối năm.

Sau khi ông Lê Như Sinh –PTGD trình bày xong báo cáo của mình, Ông Lợi có ý kiến:

- Qua báo cáo thực hiện KHSXKD năm 2012 chúng ta thấy rằng: Hoạt động sản xuất và tiêu thụ cao su vẫn đạt được mức kế hoạch đề ra, nhưng đối với hoạt động thu mua để chế biến điều nhân và chế biến thức ăn gia súc thì không thực hiện được. Việc không thực hiện đúng các chỉ tiêu kế hoạch đối với hai hoạt động này cũng làm ảnh hưởng đến kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của công ty. Đối với hoạt động thu mua điều thô dường như chưa nắm bắt kịp thời giá cả đầu vụ mùa dẫn đến khi giá biến động thì không xoay sở kịp, cần rút kinh nghiệm cho năm 2013. Đối với hoạt động SXKD thức ăn chăn nuôi: Chúng ta cũng cần xem xét: Bên cạnh ảnh hưởng bởi sự khó khăn của thị trường thì cũng cần phải xem xét đến năng lực quản lý của Nhà máy. Từ năm 2010 đến nay, nếu không có hoạt động kinh doanh nguyên liệu thì sẽ lỗ nghiêm trọng chứ không phải mức lỗ như hiện nay. Hoạt động này cũng gây ảnh hưởng giảm lợi nhuận của công ty.

- Về hoạt động SXKD quý 4/2012: hiện tại thì tình hình kinh tế cũng chưa có gì khả quan. Trước mắt, chúng ta thấy rằng các chi phí đầu vào như điện, nước, xăng, dầu, chi phí vận chuyển và hàng loạt các chi phí khác đều tăng cao từ 12% đến 25%, do vậy sẽ tác động xấu không nhỏ đến hoạt động SXKD của công ty. Chính vì vậy, ngày 01/8/2012, Tổng giám đốc công ty đã ban hành Thông báo số: 336/TB.CT về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đề

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

Handwritten signature

Handwritten signature

Handwritten signature

Handwritten signature

Handwritten signature

Handwritten signature
7/16

Handwritten signature

ngợi HĐQT chấp thuận yêu cầu TGD công ty chỉ đạo và thực hiện đúng nội dung thông báo đã ban hành nhằm tiết giảm chi phí cho công ty để ổn định và phát triển bền vững.

Sau đó Ông Lợi đề nghị các thành viên đóng góp ý kiến.

Ý kiến ông Nhường: Nhìn chung báo cáo do Ông Lê Như Sinh trình bày đã khái quát tương đối đầy đủ về tình hình hoạt động SXKD trong 9 tháng đầu năm 2012 cũng như nhiệm vụ và các biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD quý 4/2012. Tôi xin lưu ý thêm một số ý kiến như sau:

- Về tình hình thị trường sản phẩm mủ cao su : Do căng thẳng trên Biển đông, một số quốc gia liên quan đã rút lại các đơn hàng sản xuất đối với Trung Quốc nên dẫn đến nhu cầu về cao su nguyên liệu của Trung Quốc năm 2012 giảm mạnh ; Đối với thị trường khu vực II : do tình hình kinh tế cũng chịu ảnh hưởng lớn bởi khủng hoảng nợ công, tiền tệ (đồng tiền chung Châu Âu – EuroZone) và một số vấn đề liên quan đến chính trị cũng tác động tiêu cực đến các ngành sản xuất sử dụng nguyên liệu từ sản phẩm cao su thiên nhiên. Vì vậy, dự báo rằng khả năng sản phẩm cao su thiên nhiên sẽ có lượng tồn kho tương đối lớn vào cuối năm 2012.

- Đối với công ty chúng ta, sản phẩm cao su quyết định trên 90% hoạt động SXKD trong đơn vị. Vì vậy, ảnh hưởng của thị trường tiêu thụ cao su sẽ ảnh hưởng tiêu cực không nhỏ đến đời sống của người lao động trong năm 2013. Vấn đề đặt ra là khả năng biến động lao động sẽ lớn trong năm 2013 và các năm tiếp theo. HĐQT cần có chỉ đạo ngay cho Ban TGD , cũng như CĐCS công ty phải có các biện pháp kết hợp như : động viên tư tưởng người lao động, tìm các biện pháp chăm lo đến đời sống của người lao động, xem xét các chính sách khen thưởng, trả lương phù hợp với thực tế SXKD của công ty, cũng như làm tốt việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí....

- Về việc tiêu thụ sản phẩm : cần có phân tích đúng đắn thị trường và có những quyết định nhanh chóng, kịp thời và phù hợp với giá cả thị trường; súc tiến việc tìm kiếm khách hàng uy tín ,

- Về công tác bảo vệ sản phẩm: Cần phải làm triệt để trong công tác bảo vệ ; nhất là về tư cách, đạo đức, tác phong của nhân viên bảo vệ.

Các thành viên HĐQT tham dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua báo cáo ước thực hiện kế hoạch SXKD 9 tháng đầu năm và kế hoạch quý 4/2012. 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua (5/5)

Tiếp theo, Ông Lợi mời ông Lê Cao Thương trình bày nội dung về việc điều chỉnh KHSXKD năm 2012 đối với Nhà Máy Thức Ăn Gia Súc Hưng Long và Xí nghiệp chế biến nông sản Phước Hưng; Việc điều chỉnh kế hoạch sản lượng của hai nông trường.

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

8/16

(Handwritten signatures and marks)

Ông Lê Cao Thương trình bày:

Xét các tờ trình đề nghị điều chỉnh sản lượng khai thác mù của hai Nông trường

- Xét tình hình thực tế sản xuất tại các Nông trường, sau khi xem xét các yếu tố ảnh hưởng đến sản lượng khai thác, phòng KT-KT-ĐT có ý kiến như sau:

Đối với Nông trường cao su Hòa Bình 2

Sản lượng công ty giao cho Nông trường theo kế hoạch năm 2012 là : 1.345 tấn;

Số cây cao su gãy đổ do ảnh hưởng của cơn bão số 1 ngày 01/4/2012 là :49.011 cây; số cây cao su bị long gốc, nghiêng ngã là :146.600. Phòng KT-KT-ĐT đã tính toán sản lượng giảm do ảnh hưởng trực tiếp số cây cao su gãy đổ là: 169 tấn và đã được HĐQT thông qua trong Nghị quyết phiên họp vào ngày 26/6/2012 và thống nhất sản lượng giao cho Nông trường Hòa Bình 2 năm 2012 là :1.345 - 169 = 1. 176 tấn

Sản lượng Nông trường khai thác từ tháng 1 – 8/2012 là : 479,8 tấn

Ước thực hiện trong tháng 9/1012 là :150 tấn

Tổng cộng sản lượng của 3 quý đầu năm là : 629,8 tấn (1)

Theo thống kê sản lượng Quý 4 so với sản lượng cả năm của 3 năm liền kề, Nông trường Hòa Bình 2 thực thiện như sau : năm 2009 : 45,07%; năm 2010 : 47,00%; và năm 2011 : 45,50%.

Như vậy ước sản lượng quý 4/2012 so với cả năm là khoảng 45% là : 515,9 tấn.(2)

Sản lượng vườn cây mới đưa vào khai thác của Nông trường trong tháng 9/2012 là 38 ha với năng suất bình quân 400 kg/ ha sẽ là : 15,2 tấn.(3)

Sản lượng giảm do cây khai thác gãy đổ tiếp sau bão số 1 đến nay là : 2.283 cây/ (380 cây/ha) - tương đương 6 ha, so với năng suất bình quân của nông trường hiện nay là 1.127 kg/ha thì sản lượng sẽ giảm khoảng : $1.277 \times 6 = 7,6$ tấn.(4)

Như vậy sản lượng khai thác của nông trường Hòa Bình 2 năm 1012 là: $[(1)+(2)+(3)-(4)] = 629,8 + 515,9 + 15,2 - 7,6 = 1.152,9$ tấn

So với sản lượng giao sau khi đã được điều chỉnh là : 1.176 tấn thì đối với Nông trường Hòa Bình 2 không đề xuất giảm thêm mà đây là chỉ tiêu phấn đấu để hoàn thành đạt và vượt kế hoạch sản lượng. So với kế hoạch giao từ đầu năm, sản lượng điều chỉnh giảm :169 tấn

Riêng đối với số cây bị long gốc, nghiêng ngã sau bão, trong phiên họp tháng 6/2012 phòng KT-KT-ĐT đề nghị theo dõi để xác định có nên giảm sản lượng hay không, do điều kiện thâm canh chăm sóc kịp thời nên đến nay chưa có biểu hiện giảm năng suất do đó không tính giảm cho số cây này.

Như vậy, sản lượng kế hoạch khai thác của Nông trường Hòa Bình 2 năm 2012 sẽ giữ nguyên là : 1.176 tấn

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

9/16



Đối với Nông trường cao su Phong Phú

Theo tờ trình số 131/TTr-NTTP ngày 24 tháng 8 năm 2012, Nông trường đề nghị được điều chỉnh giảm sản lượng và giao sản lượng kế hoạch khai thác năm 2012 của Nông trường là : 395 tấn. Căn cứ tình hình thực tế sản xuất tại Nông trường, phòng KT-KT-ĐT có ý kiến như sau:

Sản lượng giao theo kế hoạch từ đầu năm 2012 : 460 tấn

Sản lượng Nông trường khai thác từ tháng 1 – 8/2012 là : 172,3 tấn

Ước thực hiện trong tháng 9/2012 là : 45 tấn

Tổng cộng sản lượng của 3 quý đầu năm là : 217,3 tấn (1)

Theo thống kê sản lượng quý 4 so với sản lượng cả năm của 3 năm liền kề, Nông trường Phong Phú thực hiện như sau : năm 2009 : 40,70%; năm 2010 : 44,40%; và năm 2011 : 41,50%.

Như vậy ước sản lượng quý 4/2012 so với cả năm khoảng 42,2% là : 158 tấn (2) .

Sản lượng vườn cây mới đưa vào khai thác của Nông trường trong tháng 9/2012 là 63 ha với năng suất bình quân 400 kg/ ha sẽ là : 24 tấn (3)

Sản lượng giảm do cây khai thác gãy đổ trong và sau Bão số 1 đến nay là: 1.193 cây/(380 cây/ha) - tương đương 3,2 ha, so với năng suất bình quân của Nông trường hiện nay là 1.572 kg/ha thì sản lượng sẽ giảm khoảng : $1.572 \times 3,2 = 5$ tấn.(4)

Như vậy sản lượng khai thác của nông trường Phong Phú năm 2012 là: $[(1)+(2)+(3)-(4)] = 217,3 + 158 + 24 - 5 = 394,3$ tấn

So với sản lượng giao từ đầu năm 2012 là 460 tấn, ước sản lượng thực hiện trên cơ sở tính toán có xem xét các yếu tố ảnh hưởng là 394,3 tấn thì sản lượng điều chỉnh giảm là $460 - 394,3 = 65,7$ tấn. Tuy nhiên, để tạo động lực phấn đấu, đề xuất giao sản lượng khai thác năm 2012 cho Nông trường cao su Phong Phú là: 400 tấn so với kế hoạch giao từ đầu năm sản lượng điều chỉnh giảm : 60 tấn

Sau khi Ông Lê Cao Thương – Thành viên HĐQT kiêm PTGD trình bày xong, Ông Lợi đề nghị các thành viên đóng góp ý kiến.

Ý kiến Ông Sinh : Khi giao kế hoạch năm 2012 ban đầu là 415 tấn DRC, nhưng sau đó TGD có đưa lên 460 tấn. Giả sử không bị ảnh hưởng bởi bão số 1 thì khả năng thực hiện được 460, tấn. Trên thực tế đã bị bão tàn phá và trong tháng 8 và 9/2012 mưa nhiều, cây gãy đổ → làm giảm sản lượng. Mức đề nghị giảm 60 tấn còn 400 tấn thì cũng rất khó khăn để thực hiện.

- *Ý kiến ông Nhưông*:

→ Về việc điều chỉnh kế hoạch đối với Xí Nghiệp chế biến Nông Sản Phước Hưng:

- Kế hoạch năm 2012 : + Thu mua kinh doanh : 1.500 tấn điều thô

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

nhu

10/16

+ Gia công : 2.100 tấn điều thô → khoảng 500 tấn điều nhân

+ Lợi nhuận sau thuế : 1,2 tỷ đồng

Năm 2011, Xí nghiệp chi hoạt động gia công với lượng hàng gia công 726,8 tấn điều nhân và đạt lợi nhuận trước thuế 785 triệu đồng. Trong 8 tháng đầu năm 2012, Xí nghiệp có hoạt động sản xuất 98, tấn điều nhân (thu mua 406 tấn điều thô) đem lại lợi nhuận trước thuế TNDN khoảng 260 triệu đồng, hoạt động gia công 455 tấn đạt lợi nhuận trước thuế TNDN 351 triệu đồng. Giả sử rằng trong quý 4/2012 Xí nghiệp đạt lợi nhuận như năm 2011 thì lợi nhuận trước thuế quý 4/2012 hoạt động gia công sẽ đem lại lợi nhuận trước thuế khoảng 400, triệu đồng. Vậy tổng lợi nhuận trước thuế năm 2012 khoảng 1.100 triệu đồng. Lợi nhuận sau thuế TNDN khoảng 825, triệu đồng. Vậy đề nghị HĐQT chấp thuận điều chỉnh kế hoạch 2012 đối với Xí nghiệp chế biến nông sản Phước Hưng là : 825, triệu đồng, lượng thu mua theo thực tế, lượng gia công 2.200 tấn.

→ Việc điều chỉnh kế hoạch đối với Nhà Máy Chế biến thức ăn gia súc Hưng Long :

Kế hoạch năm 2012 : - Chế biến thức ăn chăn nuôi : 3.500, tấn

- Tiêu thụ thức ăn chăn nuôi : 3.500, tấn

- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 950 triệu đồng

Thực hiện 8 tháng đầu năm 2012 :

- Chế biến : 1.566 tấn

- Tiêu thụ : 1.571 tấn

- Lỗ kinh doanh : 359 triệu đồng

Tình hình SXKD năm 2012 gặp nhiều khó khăn đối với hoạt động chế biến thức ăn chăn nuôi, tuy nhiên việc đầu tư cũng như quản lý và thúc đẩy hoạt động kinh doanh tại nhà máy cũng không được phù hợp. Chính vì vậy, đề nghị HĐQT xem xét đối với Nhà Máy Thức ăn gia súc Hưng Long như sau : Điều chỉnh sản lượng chế biến và tiêu thụ là 2.500, tấn; Lợi nhuận sau thuế TNDN là : 250, triệu đồng.

Ý kiến ông Lợi : Đối với thức ăn chăn nuôi thì quý 4 là quý thúc đàn chăn nuôi.

HĐQT nhất trí chấp thuận điều chỉnh kế hoạch SXKD của Xí nghiệp Chế Biến Nông Sản Phước Hưng : Lợi nhuận sau thuế TNDN là : 825 triệu đồng, Lương thu mua sản xuất theo thực tế; Lương điều thô gia công 2.200, tấn- Đối với Nhà Máy Thức Ăn Gia súc Hưng Long: Sản lượng SX và tiêu thụ là 2.600, tấn- Lợi nhuận sau thuế TNDN là : 250, triệu đồng; NTCS Hòa Bình 2 : 1.176 tấn - NTCS Phong Phú: 400, tấn ; Đối với các nhà máy chế biến cao su chế biến hết SLSX của các nông trường . 100% thành viên dự họp có quyền biểu quyết thông qua (5/5)

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

11/16

Sau cùng, ông Lợi mời ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường trình bày các vấn đề còn lại.

Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường trình bày:

→Vấn đề thứ nhất : Việc sáp nhập Nhà Máy chế biến thức ăn gia súc Hưng Long vào Xí nghiệp Chế Biến Nông Sản Phước Hưng và đổi tên thành Xí nghiệp Chế Biến Nông Sản và Thức Ăn Chăn Nuôi Phước Hưng.

Do tình hình hoạt động SX tại Nhà Máy Thức ăn gia súc Hưng Long trong thời gian từ năm 2011 đến nay không hiệu quả (lỗ lũy kế gần 1 tỷ đồng), đội ngũ quản lý công kênh kém hiệu quả. Nếu sáp nhập vào Xí Nghiệp Chế biến nông sản Phước Hưng sẽ tinh giảm được bộ máy quản lý, năng lực hoạt động có thể tăng, việc quản lý sẽ hiệu quả hơn. Ông Phan Đức Vinh sẽ đảm nhiệm chức vụ làm giám đốc xí nghiệp và bà Bùi Thị Nghị làm Phó giám đốc phụ trách SX thức ăn chăn nuôi. Việc quyết định nhân sự và phương án SXKD tại xí nghiệp do Ông Phan Đức Vinh tự cân đối , tự quyết định và tự chịu trách nhiệm sau khi xin ý kiến phê chuẩn của Tổng Giám đốc công ty.

Thời gian sáp nhập : sau khi được HĐQT thông qua.

→Vấn đề thứ hai: Việc đổi tên Nhà Máy sơ chế cao su Phong Phú thành Nhà máy chế biến cao su Phong Phú; Nhà máy chế biến gỗ và cao su Bàu non thành Nhà máy chế biến cao su Bàu non; Xí nghiệp xây dựng và chế biến gỗ xuất khẩu Phước Trung thành Xí nghiệp chế biến gỗ Phước Trung; Nguyên nhân : Đối với 02 nhà máy chế biến cao su : trước hết, một số nhà máy cùng sản xuất sản phẩm cao su như công ty đều mang tên là xí nghiệp chế biến hoặc nhà máy chế biến cao su; kể đến, khi áp dụng một số văn bản pháp luật thì không những căn cứ theo tính chất sản xuất mà còn căn cứ theo tên gọi; hơn nữa tên gọi Nhà máy chế biến gỗ và cao su Bàu non không còn phù hợp do dây chuyền chế biến gỗ đã thanh lý. Đối với xí nghiệp xây dựng và chế biến gỗ xuất khẩu Phước Trung : Đây là đơn vị hoạt động trực thuộc, chỉ chuyên cung cấp sản phẩm gỗ nội địa ; từ khi thành lập đến nay chưa có hoạt động SXKD nào liên quan đến xây dựng và xuất khẩu , vì vậy nên sửa tên là Xí Nghiệp Chế biến gỗ Phước Trung.

→Vấn đề thứ ba : Tiền lương và tiền thưởng.

+ **Tiền lương :** theo dự báo chính xác từ đầu năm, việc lập kế hoạch tiền lương đối với sản phẩm cao su Phòng Kế toán – Tài vụ đã ước giá bình quân tiêu thụ năm 2012 vào khoảng 60,triệu đồng/tấn thành phẩm . Nhìn lại báo cáo tình hình hoạt động SXKD do ông Lê Như Sinh PTGD vừa báo cáo trên đây cho thấy rằng ước bình quân 09 tháng đầu năm khoảng 68.6triệu đồng/tấn , dự kiến tiêu thụ trong quý 4/2012 với mức giá bình quân khoảng 48,triệu đồng/tấn với lượng tiêu thụ khoảng 400 tấn thì mức giá bình quân năm khoảng 64,7 triệu

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

nhuu
Thao

Thao
Linh

Abnane
Nguyen

12/16

đồng/tần . Tuy nhiên, để an toàn đối với hàng tồn kho (giảm áp lực chi phí tiền lương chiếm tỷ trọng lớn trong hàng tồn kho) thì cách áp dụng phương pháp tính tổng quỹ tiền lương vào thời điểm 31/12/2011 như Nghị quyết của ĐHĐCĐTN 2011 là phù hợp nhất. nhưng do có một số khập khiễng khi thực hiện các nghị quyết này từ phía TGD Công ty nên năm 2012 Phòng Kế toán – Tài vụ đã không trình lên phương án tương tự 2011.

Cũng như năm 2011, đề nghị HĐQT chấp thuận giao cho TGD công ty triển khai việc tính đơn giá tiền lương giao cho các nông trường phải tách ra : tiền lương + tiền thưởng theo sản lượng. Áp dụng việc giao đơn giá lương + thưởng theo sản lượng sẽ có tác dụng làm cho người lao động chấp hành tốt nội quy, và quy trình kỹ thuật khai thác và chế biến cao su.

+ Tiền thưởng :

- Tiền thưởng đối với HĐQT, Ban TGD năm 2011: Thực hiện theo Quyết định số : 1697/QĐ-UBND ngày 24/8/2012 của UBND Tỉnh BRVT . HĐQT chấp thuận chi 29% cho các cá nhân có đóng góp cho việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của HĐQT. Số còn lại : HĐQT (05TV) 61% (trong đó : CTHĐQT kiêm TGD 31%, PCT kiêm PTGD 28% , thành viên độc lập (02TV) 20%, thành viên không độc lập kiêm PTGD 21% , PTGD (01) 6%, BKS 8%, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc (GD & PGD hoặc QĐ và PQĐ) 25%.

- Đối với quỹ tiền thưởng công ty năm 2012: Tổng Giám đốc công ty chi đạo Phòng TCHC công ty phải sửa đổi lại quy chế khen thưởng sao cho việc xét thi đua khen thưởng phải dựa trên tiêu chí cụ thể, không chung chung, không công bằng và nhận xét cảm tính. Việc này phải hoàn thành trước ngày 20/10/2012.

→ **Vấn đề thứ tư :** Việc sửa đổi Quy chế quản lý tài chính công ty :

Quy chế quản lý tài chính công ty đã được ban hành từ năm 2007 nên một số tiêu chí không phù hợp với chính sách pháp luật hiện hành cũng như tình hình thực tế quản lý tại công ty . Vì vậy, HĐQT yêu cầu TGD công ty chi đạo Trưởng Phòng Kế toán – Tài vụ công ty soạn thảo , sửa đổi bổ sung Quy chế quản lý tài chính công ty cho phù hợp. Thời gian thực hiện từ nay đến chậm nhất ngày 20/12/2012.

Ý kiến ông Tuấn:

- Theo quy định tại điều lệ là ngày 31/10 Ban TGD phải trình KHSXKD năm 2013.

- Việc phê chuẩn các vấn đề liên quan đến cấp đội trừ lên phải thông qua HĐQT.

100% thành viên HĐQT có quyền biểu quyết tham dự họp nhất trí thông qua từng vấn đề do ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường nêu (5/5)

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

13/16

Tiếp theo, Ông Lợi mời ông Lê Cao Thương trình bày về dự án đầu tư trồng cao su:

Ông Lê Cao Thương trình bày:

Vừa qua có công ty TNHH MTV tiếp thị có diện tích đất 5.000,ha, thuộc tiểu khu huyện EaHleo – Đắc Lắc. Phương thức là liên doanh, liên kết 50 năm. Chi phí để xúc tiến các thủ tục phải chi ngoài (không có hóa đơn chứng từ) 5,6 triệu đồng/ha. Ký quỹ với UBND Tỉnh từ 3-5 tỷ đồng.

Sau khi ông Lê Cao Thương Trình bày xong, ông Lợi mời các thành viên đóng góp ý kiến.

Ý kiến ông Tùng : Cần phải xem xét kỹ các dự án đầu tư dạng này vì hiện tượng này đang xảy ra rất nhiều và không có kết quả tốt.

Ý kiến ông Thoại : Đây là hoạt động liên kết công ty không chủ động để đầu tư, vấn đề này sẽ ảnh hưởng rất lớn tới việc hoàn thành dự án.

Ý kiến ông Nhường:

Việc đầu tư để phát triển diện tích cao su là tốt vì nó sẽ góp phần vào việc mở rộng quy mô của doanh nghiệp thông qua việc tăng diện tích cây cao su, phát triển nhà máy... và sẽ giúp cho công ty có năng lực đủ mạnh để tìm kiếm thị trường tiêu thụ. Tuy nhiên, Ban Tổng giám đốc công ty cần phải tìm được nguồn tài trợ phù hợp để tài trợ cho dự án đầu tư. Mặt khác, nếu như để thực hiện dự án, công ty phải bỏ ra một khoản chi phí quá lớn để trả cho người trung gian giới thiệu dự án thì người đại diện phần vốn nhà nước phải có trách nhiệm báo cáo đến người nắm giữ phần vốn nhà nước bằng văn bản để xin ý kiến chi đạo. Theo quan điểm của riêng tôi, chúng ta nên đầu tư vào dự án có tính khả thi cao và phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật.

Sau khi các thành viên đóng góp ý kiến xong, ông Lợi đề nghị các thành viên HĐQT biểu quyết về vấn đề vừa nêu.

100% thành viên HĐQT dự họp có quyền biểu quyết không tán thành việc đầu tư dự án trồng cao su tại EaHleo -Tỉnh Đắc Lắc vì các yêu cầu mà công ty đối tác đưa ra không phù hợp với các quy định của pháp luật..

Tiếp theo ông Thương trình bày việc phát triển vườn cây cao su hiện có của công ty:

HĐQT xem xét với việc thay đổi chế độ cạo đối với các lô có mật độ cây thấp < 300 cây/ha, vườn cây sản lượng dưới 1,2 tấn/ha, vườn cây không còn mật cạo. Đề nghị cho cạo thanh lý trồng tái canh.

Sau đó ông Lợi đề nghị các thành viên đóng góp ý kiến.

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

nhường

Tùng

Thoại

Chào

Thương

Lợi

Lợi
14/16

- Ý kiến ông Tùng: Những vườn cây nêu trên nếu để cao thì không hiệu quả, nhất là trong lúc giá thấp như hiện nay thì nên cho thanh lý.

- Ý kiến ông Thoại: Nên thanh lý những vườn cây kém hiệu quả.

- Ý kiến ông Sinh: những diện tích nằm trong kế hoạch trồng tài canh đã hết vỏ cao, đã cao đến chàng ba, chàng tư. Giá cao su thấp, tiền lương chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành. Sản lượng thấp sẽ không bù đủ chi phí lương cho người lao động. Mặt khác nếu chúng ta không thanh lý theo quy trình thì sẽ xảy ra tình trạng dồn vào một thời điểm nào đó sẽ phải thanh lý một diện tích rất lớn, ảnh hưởng đến sản lượng hàng năm và làm biến động lớn về công nhân.

- Ý kiến ông Lợi: Phòng KTKTĐT đã trình việc thay đổi chế độ cao. Đề nghị HĐQT giao Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo các phòng, nông trường phối hợp thẩm định chi tiết sau đó có quyết định cuối cùng về việc thanh lý bao nhiêu ha?

- Ý kiến ông Sinh: Việc tờ trình thay đổi chế độ cao của Phòng KTKTĐT không nằm trong diện tích thanh lý.

Sau khi đóng góp ý kiến, ông Lợi đề nghị các thành viên HĐQT biểu quyết.

100% thành viên HĐQT có quyền biểu quyết nhất trí giao cho Ban Tổng Giám đốc công ty chỉ đạo và phối hợp với các phòng, nông trường trực thuộc và những người có chuyên môn để thẩm định chi tiết tình trạng vườn cây và có báo cáo cụ thể đến HĐQT xem xét quyết định.

Sau cùng ông Lợi tuyên bố kết thúc phiên họp và chúc sức khỏe các thành viên dự họp.

Biên bản được kết thúc vào lúc 11 giờ 45 phút cùng ngày, đã được các thành viên đọc lại và cùng thống nhất ký tên.

Biên bản này được lập thành 08 bản có giá trị ngang nhau và được gửi cho các thành viên HĐQT, TBKS, Ban TGD mỗi người 01 bản và 01 bản lưu tại thư ký công ty./

GHI BIÊN BẢN



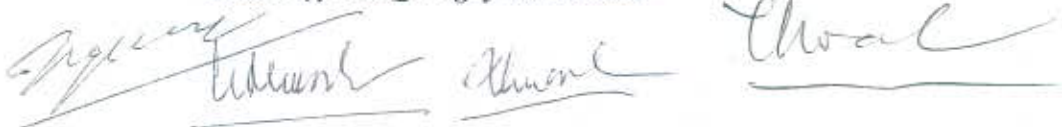
Nguyễn Hữu Mạnh Như



Lê Văn Lợi

15/16

Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012





Ông Nguyễn Văn Thoại

ĐD Ban TGD

Trưởng Ban Kiểm soát



Ông Đỗ Khắc Tùng





PTGD Lê Như Sinh



Nguyễn Ngọc Tuấn



Ông Lê Cao Thương

  Phiên họp HĐQT ngày 18/09/2012

 16/16

